Ký bởi: Bộ Công Thương
Cơ quan: Bộ Công thương
Thời gian ký: 04.11.2025 15

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 8646/BCT-DKT

Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2025

V/v thông tin về văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ ban hành

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Thông tư số 07/2021/TT-BTP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc ban hành thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành, Bộ Công Thương cung cấp thông tin phục vụ xây dựng Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ ban hành như sau:

1. Tên văn bản quy phạm pháp luật: Nghị quyết số 66.6/NQ-CP ngày 28/10/2025 của Chính phủ quy định về xử lý khó khăn, vướng mắc trong giao quyền phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí.

2. Hiệu lực thi hành:

- Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký đến hết ngày 28/02/2027, trong trường hợp Luật Dầu khí được sửa đổi, bổ sung và có hiệu lực thi hành trước ngày 28/02/2027 thì áp dụng đến thời điểm có hiệu lực thi hành của Luật Dầu khí được sửa đổi, bổ sung.

- Trong thời gian các quy định của Nghị quyết này có hiệu lực, nếu quy định về thẩm quyền, trách nhiệm quản lý nhà nước, trình tự, thủ tục trong Nghị quyết này khác với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan thì thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này.

- Trường hợp luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới sau ngày Nghị quyết này có hiệu lực có quy định khác với nội dung của Nghị quyết này thì các quy định tương ứng trong Nghị quyết này chấm dứt hiệu lực.

3. Cơ sở chính trị, mục đích ban hành:

3.1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội khóa XV về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật.

- Nghị quyết số 192/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về bổ sung Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên.

- Quyết định số 608/QĐ-TTg ngày 15/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về đẩy mạnh phân quyền, phân cấp theo quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

3.2. Mục đích ban hành

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động dầu khí, hạn chế tối đa những khó khăn, vướng mắc có thể gặp phải khi triển khai thực hiện.

- Phát triển kinh tế gắn với bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của Việt Nam trên biển phù hợp với luật pháp quốc tế, đồng thời góp phần duy trì môi trường hòa bình và ổn định trên biển để phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; nâng cao hiệu quả khai thác tài nguyên biển gắn với bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học biển.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát.

4. Nội dung chủ yếu:

Nghị quyết gồm 5 Điều, cụ thể:

Điều 1 - Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Nghị quyết này quy định về xử lý khó khăn, vướng mắc trong giao quyền phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí liên quan đến khoản 5 Điều 45, khoản 5 Điều 46, khoản 5 Điều 47, khoản 5 Điều 48, khoản 6 Điều 50 Luật Dầu khí số 12/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022 (Luật Dầu khí năm 2022); Điều 48, Điều 49, Điều 50, Điều 51 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dầu khí (Nghị định số 45/2023/NĐ-CP).

- Đối tượng áp dụng là các cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài có liên quan đến hoạt động dầu khí tại Việt Nam.

Điều 2 - Giao quyền phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí

Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (PVN) thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương theo quy định của Luật Dầu khí năm 2022 và Nghị định số 45/2023/NĐ-CP, bảo đảm không ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh đối với các nội dung sau:

(1) Phê duyệt kế hoạch đại cương phát triển mỏ dầu khí, ngoại trừ trường hợp dự án phát triển mỏ dầu khí trên đất liền, dự án phát triển mỏ dầu khí có chuỗi đồng bộ các hạng mục và công trình, thiết bị dầu khí trên đất liền và trên biển và phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đại cương phát triển mỏ dầu khí đối với trường hợp thay đổi phương án phát triển, ngoại trừ đối với các dự án khí, dự án có thay đổi nhu cầu sử dụng đất đối với phát hiện dầu khí đã được phê duyệt.

Việc thẩm định, phê duyệt của PVN được thực hiện theo quy trình do PVN ban hành theo quy định tại khoản 7 Điều 48 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP. PVN

chịu trách nhiệm về việc sử dụng vốn của PVN trong trường hợp PVN tham gia hợp đồng dầu khí với tư cách nhà thầu.

(2) Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch khai thác sớm mỏ dầu khí đối với các trường hợp:

a) Việc điều chỉnh dẫn đến tổng mức đầu tư giảm, không phụ thuộc vào nội dung thay đổi các hạng mục công việc và chi phí từng hạng mục;

b) Việc điều chỉnh dẫn đến tổng mức đầu tư tăng dưới 10% ngoại trừ trường hợp xây dựng thêm giàn.

Việc thẩm định, phê duyệt của PVN được thực hiện theo quy trình do PVN ban hành theo quy định tại khoản 9 Điều 49 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP. PVN chịu trách nhiệm về việc sử dụng vốn của PVN trong trường hợp PVN tham gia hợp đồng dầu khí với tư cách nhà thầu.

(3) Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch phát triển mỏ dầu khí đối với các trường hợp:

a) Việc điều chỉnh dẫn đến tổng mức đầu tư giảm, không phụ thuộc vào nội dung thay đổi các hạng mục công việc và chi phí từng hạng mục;

b) Việc điều chỉnh dẫn đến tổng mức đầu tư tăng dưới 10% ngoài trường hợp xây dựng thêm giàn.

Việc thẩm định, phê duyệt của PVN được thực hiện theo quy trình do PVN ban hành theo quy định tại khoản 8 Điều 50 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP. PVN chịu trách nhiệm về việc sử dụng vốn của PVN trong trường hợp PVN tham gia hợp đồng dầu khí với tư cách nhà thầu.

(4) Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch thu dọn công trình dầu khí đối với các trường hợp điều chỉnh dẫn đến dự toán chi phí trong kế hoạch thu dọn công trình dầu khí được phê duyệt gần nhất của Bộ Công Thương giảm hoặc tăng dưới 20%, không phụ thuộc vào nội dung thay đổi.

Việc thẩm định, phê duyệt của PVN được thực hiện theo quy trình do PVN ban hành theo quy định tại khoản 6 Điều 51 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP.

(5) Phê duyệt báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí (lần đầu) đối với mỏ, phát hiện dầu khí có tổng lượng dầu tại chỗ dưới 30 triệu m^3, tổng lượng khí tại chỗ dưới 30 tỷ m^3, ngoại trừ những báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí do PVN trực tiếp thực hiện đối với những Hợp đồng dầu khí mà PVN là Người điều hành, Chủ đầu tư.

Việc thẩm định, phê duyệt của PVN được thực hiện theo quy trình do PVN ban hành.

Điều 3. Trách nhiệm của PVN và Bộ Công Thương

- PVN có trách nhiệm báo cáo Bộ Công Thương kết quả phê duyệt các nội dung được giao quyền nêu trên.

- Bộ Công Thương tổ chức kiểm tra, giám sát PVN trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao quyền nêu trên.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành: theo mẫu chung.

Điều 5. Hiệu lực thi hành: đã nêu tại điểm 2 Văn bản này.

Bộ Công Thương xin gửi một số thông tin để quý Bộ tổng hợp./.

nhận:
- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ TC;
- Vụ PC;
- Lưu: VT, DKT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ CÔNG THƯƠNG

Nguyễn Hoàng Long

